

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP ÔN TẬP CHƯƠNG III

1. a) Đúng ; b) Đúng ; c) Sai ; d) Sai ; e) Sai.
2. a) Đúng ; b) Sai ; c) Sai ; d) Sai.
3. a) Vì cạnh SA vuông góc với mặt phẳng $(ABCD)$ nên $SA \perp AD$ và $SA \perp AB$.
Theo định lí ba đường vuông góc, vì $CD \perp AD$ nên $CD \perp SD$ và vì $BC \perp AB$

nên $BC \perp SB$. Vậy bốn mặt bên của hình chóp là những tam giác vuông. (h.3.36)

$$b) \left. \begin{array}{l} BD \perp AC \\ BD \perp SA \end{array} \right\} \Rightarrow BD \perp (SAC) \Rightarrow BD \perp SC.$$

Mặt khác vì $(\alpha) \perp SC$ nên $B'D' \perp SC$. Hai đường thẳng BD và $B'D'$ cùng nằm trong mặt phẳng (SBD) và cùng vuông góc với SC . Vì SC không vuông góc với (SBD) nên hình chiếu của SC trên mặt phẳng (SBD) sẽ vuông góc với BD và $B'D'$. Ta suy ra $BD \parallel B'D'$.

$$\text{Ta có } \left. \begin{array}{l} BD \perp (SAB) \Rightarrow BC \perp AB' \\ SC \perp (\alpha) \Rightarrow SC \perp AB' \end{array} \right\} \Rightarrow AB' \perp (SBC) \Rightarrow AB' \perp SB.$$

4. a) Vì BCD là tam giác đều nên $DE \perp BC$. Do đó $OF \perp BC$. Mặt khác vì $SO \perp (ABCD)$ nên $SO \perp BC$. Ta suy ra $BC \perp (SOF)$, do đó $(SBC) \perp (SOF)$. (h.3.37)

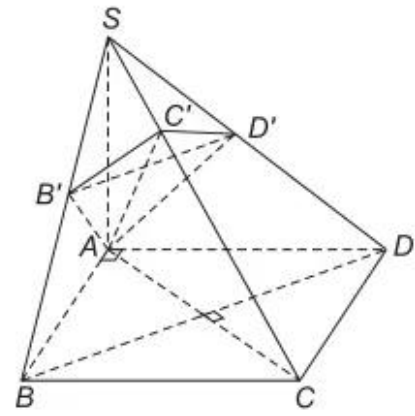
b) Trong mặt phẳng (SOF) dựng $OH \perp SF$ thì $OH \perp (SBC)$. Xét tam giác SOF vuông tại O ta có

$$OF = \frac{DE}{2} = \frac{a\sqrt{3}}{4} \text{ và có:}$$

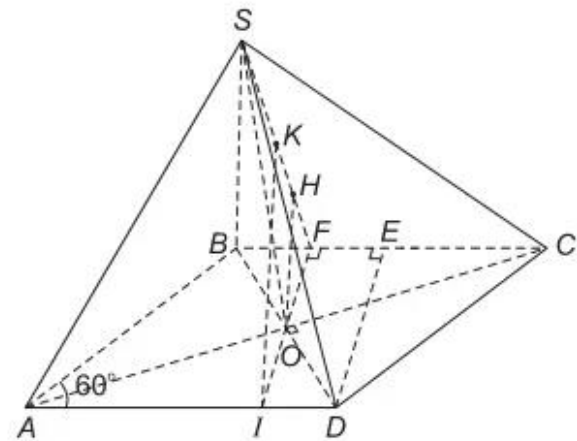
$$\begin{aligned} \frac{1}{OH^2} &= \frac{1}{OF^2} + \frac{1}{OS^2} \\ &= \frac{16}{3a^2} + \frac{16}{9a^2} = \frac{64}{9a^2} \end{aligned}$$

$$\Rightarrow OH = \frac{3a}{8}.$$

Do đó khoảng cách từ O đến mặt phẳng (SBC) là $OH = \frac{3a}{8}$.



Hình 3.36



Hình 3.37

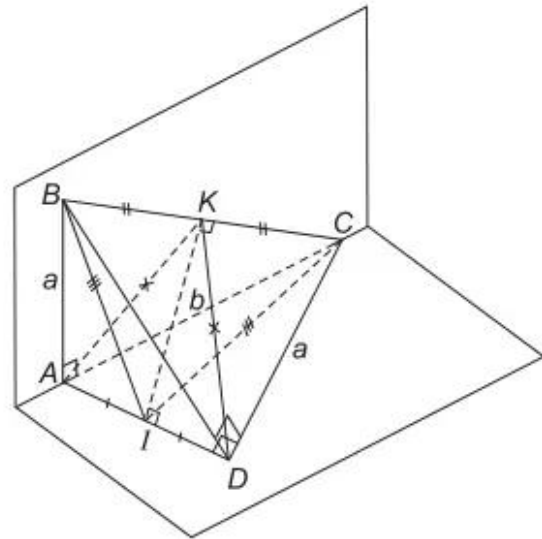
Gọi $I = FO \cap AD$. Trong mặt phẳng (SIF) dựng $IK \perp SF$. Vì $AD \parallel (SBC)$ nên khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SBC) chính là khoảng cách từ I trên AD đến mặt phẳng (SBC) . Đó chính là độ dài đoạn IK .

$$\text{Ta có } IK = 2OH = \frac{3a}{4}.$$

5. a) Theo giả thiết $(ABC) \perp (ADC)$ và $BA \perp AC$ nên ta có $BA \perp (ADC)$. Do đó tam giác BAD vuông tại A .

Theo định lí ba đường vuông góc ta có $BA \perp (ACD)$, $AD \perp DC$ nên $BD \perp DC$ hay BDC là tam giác vuông tại D . (h.3.38)

$$\text{b) Ta có } \left. \begin{array}{l} KA = \frac{BC}{2} \\ KD = \frac{BC}{2} \end{array} \right\} \Rightarrow KA = KD$$



Hình 3.38

Tam giác AKD cân tại K nên ta có $KI \perp AD$. (1)

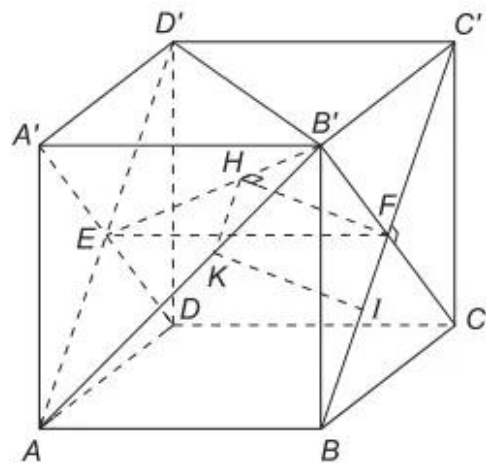
Mặt khác hai tam giác vuông ABD và DCA bằng nhau vì có AD chung và có $AB = DC = a$ nên ta suy ra $IB = IC$. Tam giác IBC cân tại I nên ta có $IK \perp BC$. (2)

Từ (1) và (2) ta suy ra IK là đoạn vuông góc chung của đường thẳng AD và BC .

6. a) Ta có $B'C \perp BC'$ và $A'B' \perp BC'$ vì $A'B' \perp (BB'C'C)$.

Do đó: $BC' \perp (A'B'CD)$ (h.3.39).

b) Mặt phẳng $(AB'D')$ chứa AB' và song song với BC' . Cần tìm hình chiếu của BC' trên mặt phẳng này.



Hình 3.39

Gọi E, F lần lượt là tâm các hình vuông $ADD'A'$ và $BCC'B'$. Trong mặt phẳng $(A'B'CD)$ kẻ $FH \perp EB'$ ($H \in EB'$) nên theo câu a, khi đó $FH \perp BC'$ hay $FH \perp AD'$. Vậy $FH \perp (AB'D')$. Do đó hình chiếu của BC' trên mặt phẳng $(AB'D')$ là đường thẳng đi qua H và song song với BC' . Đường thẳng đó cắt AB' tại K . Từ K ta vẽ KI song song với HF cắt BC' tại I . Ta có IK là đường vuông góc chung của AB' và BC' . Xét tam giác vuông EFB' ta có :

$$\frac{1}{FH^2} = \frac{1}{FE^2} + \frac{1}{FB'^2} = \frac{1}{a^2} + \frac{1}{\left(\frac{a\sqrt{2}}{2}\right)^2} = \frac{3}{a^2}.$$

Ta tính được $KI = FH = \frac{a\sqrt{3}}{3}$.

Nhận xét : Khoảng cách KI giữa hai đường thẳng chéo nhau AB' và BC' bằng khoảng cách giữa hai mặt phẳng song song $(AB'D')$ và (BDC') lần lượt chứa hai đường thẳng chéo nhau đó. Khoảng cách này bằng $\frac{1}{3}$ độ dài đường chéo $A'C$.

7. a) Gọi H là hình chiếu vuông góc của S trên mặt phẳng $(ABCD)$. Vì $SA = SB = SD = \frac{a\sqrt{3}}{2}$ nên $HA = HB = HD$. Vậy H là trọng tâm của tam giác đều ABD .

Ta có $SH^2 = SA^2 - AH^2 = \frac{3a^2}{4} - \frac{a^2}{3} = \frac{5a^2}{12}$.

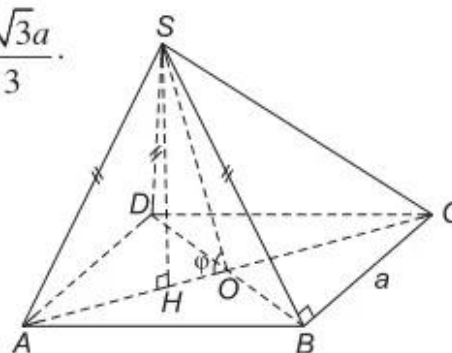
Vậy $SH = \frac{a\sqrt{15}}{6}$. (h.3.40)

Mặt khác $CH = CO + OH = \frac{a\sqrt{3}}{2} + \frac{a\sqrt{3}}{6} = \frac{2\sqrt{3}a}{3}$.

Xét tam giác vuông SHC ta có

$$SC^2 = SH^2 + HC^2 = \frac{5a^2}{12} + \frac{4a^2}{3} = \frac{7a^2}{4}.$$

Vậy $SC = \frac{a\sqrt{7}}{2}$.



Hình 3.40

b) Ta có $H \in AC$, do đó $SH \subset (SAC)$. Vì $SH \perp (ABCD)$ nên $(SAC) \perp (ABCD)$.

c) Ta có $SB^2 + BC^2 = \frac{3a^2}{4} + a^2 = \frac{7a^2}{4} = SC^2$. Vậy tam giác SBC vuông tại B hay $SB \perp BC$.

d) Ta có $OH \perp BD$ và $OS \perp BD$ nên $\varphi = \widehat{SOH}$ là góc giữa hai mặt phẳng (SBD) và $(ABCD)$. Khi đó

$$\tan \varphi = \frac{SH}{HO} = \frac{a\sqrt{15}}{6} \cdot \frac{6}{a\sqrt{3}} = \sqrt{5}.$$

ĐÁP ÁN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHƯƠNG III

1.(C); 2.(D); 3.(A); 4.(B); 5.(D); 6.(C)
7.(D); 8.(A); 9.(D); 10.(A); 11.(B).